TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA H'DRAI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày: 17/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phú Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thạch Xuân Hào và ông Lê Ngọc Muôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai, Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 13/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thanh T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 24/5/1981 tại KH. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 12, phường Q, TP.K, tỉnh K. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần G, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1959 (đã chết). Có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1987, trú tại Tổ 12, phường Q, TP. K, tỉnh K. Có một con là Trần Huyền T, sinh năm 2017; Gia đình bị cáo có bốn anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Hồ Văn Gạc. Sinh năm: 1957 ; trú tại: Xã K, huyện L, tỉnh Q (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Nguyễn Thị B. Sinh năm 1968 (vợ bị hại), trú tại: Tổ dân phố L, thị trấn N, huyện L, tỉnh Q. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 04/6/2021).

Chị Hồ Thị T. Sinh năm 1985 (con bị hại), trú tại: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh B.

Anh Hồ Văn H. Sinh năm 1990 (con bị hại), trú tại: Xã T, huyện B, tỉnh B.

Chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn H ủy quyền cho bà Nguyễn Thị B - Sinh năm 1968 tham gia tố tụng (Theo văn bản và giấy ủy quyền ngày 01/06/2021). (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 04/6/2021).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Duy H. Sinh năm 1974. Nơi cư trú: 08 Y, phường T, TP. K, tỉnh K. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 08/6/2021).

2. Anh Nguyễn Hữu N. Sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xã P, huyện B, tỉnh Q (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 15/6/2021).

- Người làm chứng:

1. Anh Đoàn Hùng C. Sinh năm 1983. Nơi cư trú: Xã M, huyện S, tỉnh K. (Vắng mặt).

2. Anh Hà Văn T. Sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thôn I, xã I, huyện I, tỉnh K. (Vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 26/6/2020, Trần Thanh T, sinh năm:1981, trú tại 126 L, P. Q - Tp. K - tỉnh K; có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu MAZDA, BKS: 82C - 019.01chở anh Đoàn Hùng C, sinh năm: 1983, trú tại: xã P - huyện B - tỉnh Q đi từ xã Y - huyện S - tỉnh K về huyện I– tỉnh K theo đường Quốc lộ 14C sau khi đã đi kiểm tra các chốt bảo vệ rừng theo sự phân công của Công ty Duy Tân. Khi đi đến đoạn đường dốc thuộc địa phận thôn Ia Muung - xã Ia Dom - huyện Ia H'Drai thì gặp một chiếc xe ô tô tải loại 3,5 tấn (không rõ biển số) đi ngược chiều và khi hai xe đi qua nhau được khoảng 40m thì Thọ bắt đầu cho xe lấn sang phần đường bên trái để dễ xử lý do đoạn đường này có nhiều đường rẽ hơn nữa lúc này trời tối, đường vắng, đang mưa to và khuất tầm nhìn nhưng khi vừa lên đầu dốc, lúc này khoảng 21 giờ 30 phút thì có một chiếc xe mô tô mang BKS: 62M2 – 0936, không bật đèn chiếu sáng do ông Hồ Văn G, sinh năm: 1957, trú tại xã K - huyện L - tỉnh Q (không đội mũ bảo hiểm) điều khiển đi ngược chiều với tốc độ nhanh và không đi sát về phần đường bên phải nên khi phát hiện T đã không xử lý kịp và va chạm với xe mô tô do ông G điều khiển; điểm va chạm là giữa xe mô tô và phần đầu bên tài của xe ô tô. Sau khi va chạm, T xuống xe thì thấy chiếc xe mô tô nằm dưới gầm xe ô tô nên đã điều khiển cho xe ô tô lùi lại và đánh lái về phần đường bên phải theo hướng di chuyển ban đầu, và cùng C đi tìm nạn nhân thì phát hiện ông G nằm dưới mương nước; hoảng hốt và lo sợ T đã điện thoại cho anh Nguyễn Hữu N, sinh năm:1988, trú tại xã P - huyện B - tỉnh Q là người làm cùng Công ty, đến để giúp đưa nạn nhân đi cấp cứu. Khoảng 10 phút sau thì anh N cùng anh M sinh năm: 1983, trú tại: P. D– Tp. K - tỉnh K đến hiện trường, đồng thời lúc này có Hà Văn T, sinh năm:1994, trú tại thôn I - xã I - huyện I đi đường thấy tai nạn nên dừng lại xem và cùng đưa nạn nhân đi cấp cứu. Tuy nhiên, ông Hồ Văn G tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, xe ô tô bị hư hỏng còn xe mô tô hư hỏng hoàn toàn. Về phía Trần Thanh Th sau khi gây tai nạn và gọi N đến nhưng khi thấy T chạy đến nghĩ là người nhà nạn nhân, sợ bị đánh nên đã rời khỏi hiện trường. Đến khoảng 13 giờ 10 phút ngày 27/6/2020 thì T đến Công an huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum để đầu thú. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia H’Drai, Trần Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp Y về tử thi số 131/KLGĐ-PC09 ngày 10/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum đã kết luận: Ông Hồ Văn G: Nứt sọ vùng trán trái; Gãy xương sườn 1,2 bên trái; Thủng phổi trái; Gãy hở 1/3 dưới xương đùi trái; Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái; Vỡ phức tạp nhiều mảnh xương bánh chè bên trái. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 18/2020/KL-HĐĐG ngày 19/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum đã kết luận: Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 21.100.000đ (Hai mươi mốt triệu một trăm ngàn đồng)

Tại cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thanh T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 24 đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Trần Thanh T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại tổng số tiền 122.000.000 triệu đồng. Gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu GENZO, số máy: RMEQH1P5OFMG - 3007261, số khung: RMEDCGDME7A 00726: Gia đình người bị hại không yêu cầu nhận lại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận, mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Ia H'Drai, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên huyện Ia H'Drai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 26/6/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 82C- 019.01 chở theo anh Đoàn Hùng C đi từ xã Ya Tăng, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum về huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum theo đường Quốc lộ 14C. Khi đi đến đoạn đường dốc thuộc địa phận thôn Ia Muung, xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai, trong điều kiện trời tối, đường vắng, trời mưa to, khuất tầm nhìn. Bị cáo đã điều khiển xe lấn sang phần đường ngược chiều và xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 62M2 – 0936 do ông Hồ Văn G điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Ông Hồ Văn G chết trên đường đi cấp cứu, thiệt hại về tài sản là 21.100.000 đồng.

Tại biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường thể hiện lòng đường rộng 5,48m; từ vạch kẻ đường bên phải là 2,51m, tới mép đường bên trái là 2,97m; xác định điểm đụng giữa xe ô tô BKS: 82C – 019.01 và xe mô tô BKS: 62M2 – 0936 là vị trí nằm bên phần đường hướng Bắc; cách Mốc cố định là 15,53m, cách vạch kẻ đường (tim đường) là 0,97m, đến mép đường bên phải là 3,48m, đến mép đường bên trái là 2m. Như vậy, bị cáo đã điều khiển xe lấn sang phần đường ngược chiều 0,97m; vi phạm quy tắc chung tại Điều 9 Luật Giao thông đường bộ "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi trên của bị cáo Trần Thanh Thọ đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển xe ô tô tham gia giao thông phải tập trung quan sát, chấp hành nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ. Nhưng do chủ quan, không chú ý quan sát, điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường của xe chạy ngược chiều, gây tai nạn làm chết người. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hậu quả xảy ra nằm ngoài mong muốn của bị cáo và người bị hại cũng có một phần lỗi khi không đội nón bảo hiểm và trong máu có nồng độ cồn điều khiển xe tham gia giao thông. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường thiệt hại. Phía gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,

s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này ra, bị cáo luôn chấp hành đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát trong thời gian chấp hành án vẫn bảo đảm khả năng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cũng như phòng ngừa chung, mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

- **Về trách nhiệm dân sự**: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã nhờ anh Nguyễn Hữu N đứng ra bồi thường thay cho bị cáo số tiền là 47.000.000 đồng và tự mình đứng ra bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại 75.000.000 đồng. Tổng số tiền đã bồi thường thiệt hại là 122.000.000 đồng. Gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe ô tô BKS: 82C-01901 của ông Nguyễn Duy H: Trong quá trình điều tra, ông H đã nhận lại tài sản. Ông Hỷ không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, đồng thời cũng không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu GENZO, số máy: RMEQH1P5OFMG - 3007261, số khung: RMEDCGDME7A 00726 – đã hư hỏng hoàn toàn, phía gia đình người bị hại không yêu cầu nhận lại. Xe đã hư hỏng hoàn toàn nhưng vẫn còn giá trị định giá sắt vụn nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe ô tô BKS: 82C - 019.01 nhãn hiệu MAZDA, số máy: P4AT1183838, số khung: MM7UP4DDXFW217924 và các mảnh vỡ của xe – Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Duy H, xét thấy việc trả xe của cơ quan điều ra là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 01 sim số: 0965.832.299; các giấy tờ tùy thân, không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Trần Thanh T. Các giấy tờ tùy thân và giấy tờ đối với xe mô tô, đã trả lại cho gia đình ông G là có căn cứ nên không đề cập.

- **Về án phí**: Bị cáo bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh T phạm tội *"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

3. Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh T 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án (17/6/2021).

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu GENZO, số máy: RMEQH1P5OFMG - 3007261, số khung: RMEDCGDME7A 00726, không biển kiểm soát, đã hư hỏng hoàn toàn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2021 của Công an huyện Ia H'Drai với Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia H'Drai).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thanh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/6/2021) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án để xin xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp người bị hại;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Ia H'Drai;
- CCTHA DS huyện Ia H'Drai;
- Công an huyện Ia H'Drai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND P.Quang Trung, Kon Tum, Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Phú Lợi